

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2019/HSST

Ngày: 26/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lưu Thị Thôi

2. Ông Nguyễn Ngọc Tuấn Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Minh Khuê – Thư ký tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quang – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2019/TLST- HS ngày 31 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2019/QĐXXST- HS ngày 11/6/2019 đối với bị cáo:

Lê Văn U - Sinh năm: 1990 tại tỉnh Bình Thuận; Nơi cư trú: khu phố 06, phường Phú Tài, Tp Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: không biết chữ; Nghề nghiệp: Lao động biển; Con ông Lê B và bà Đào Thị C; Có vợ tên Lưu Thị Tường V – sinh năm 1995; Có con tên Lê Hoàng Thủy T, sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 5/4/2019 đến ngày 14/4/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Lê Minh T – sinh năm 1990 (vắng mặt)

Trú tại: Khu phố 02, Phú Tài, Phan Thiết, Bình Thuận.

- Người làm chứng: (vắng mặt)

1. Huỳnh Văn D, sinh năm 1977

Trú tại: Khu phố 6, Phú Tài, Phan Thiết, Bình Thuận

2. Nguyễn Văn M – sinh năm 1970

Trú tại: Khu phố 6, Phú Tài, Phan Thiết, Bình Thuận

3. Lê Hoài P – sinh năm 1990

Trú tại: xã Hàm Chính, Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 4/4/2019, **Lê Văn U** đến nhà ông Lê Văn T trú tại Lô X12, khu phố 6, phường P T, Tp P T dự đám giỗ. Khi đang ăn uống với mọi người thì bên hàng xóm nhà ông T có làm sứt gây ồn ào nên U qua và cự cãi nhiều lần với hàng xóm nhà ông T. Đến khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày, đồng chí Lê Minh T là cảnh sát khu vực phụ trách khu phố 6, phường P T, Tp Phan Thiết có mặc cảnh phục đi đến Lô X12 thuộc khu phố 6, phường Phú Tài, Tp Phan Thiết để nắm tình hình và giải quyết vấn đề an ninh trật tự trên địa bàn thì U nhìn thấy nên chặn đường đồng chí T lại rồi hỏi: “Sao tao báo tụi mày không xuống?”, đồng chí T trả lời: “Anh cần báo gì, có thể báo trực tiếp với tôi hoặc gọi điện lên số trực ban Công an phường để anh em nắm tình hình và giải quyết”. Tuy nhiên, U không đồng ý và yêu cầu đồng chí T phải giải quyết vụ việc của U, đồng thời U có những lời nói thô tục, lăng mạ đồng chí T. Mặc dù được mọi người can ngăn nhưng U vẫn hung hăng lao vào đồng chí T và dùng tay đánh vào mặt, dùng chân đá, đạp vào người đồng chí T và đạp ngã xe mô tô của đồng chí T. Do bị U hành hung nên đồng chí T gọi điện về Công an phường Phú Tài xin lực lượng đến hỗ trợ giải quyết vụ việc thì đồng chí Lê Hoài P là cảnh sát khu vực phụ trách địa bàn khu phố 6, phường Phú Tài và 02 đồng chí bảo vệ dân phố đến hỗ trợ đồng chí T. Khi lực lượng Công an phường và bảo vệ dân phố đến gặp U và yêu cầu U chấm dứt hành vi gây mất an ninh trật tự tại địa phương nhưng U không chấp hành. U tiếp tục la lối và chạy vào phòng trọ của mình lấy 02 con dao (loại dao làm cá có chiều rộng 04 cm và chiều dài 20 cm) xông ra với mục đích hăm dọa, hành hung lực lượng thi hành công vụ. Thấy U cầm dao nên mọi người đến can ngăn và tước bỏ hai cây dao của U đang cầm trên tay. Thấy hành vi của U rất mạnh động và mang tính chất côn đồ nên đồng chí P và đồng chí T cùng hai đồng chí bảo vệ dân phố nhanh chóng tiếp cận, không chể U để đưa về trụ sở làm việc, thì U tiếp tục chống cự lại. U dùng tay, chân đánh trả lại lực lượng thi hành công vụ, làm cho đồng chí Tú té ngã trầy xước khuỷu tay trái. Được sự trợ giúp của người dân, lực lượng thi hành công vụ đã trấn áp và bắt giữ U đưa về trụ sở Công an phường Phú Tài lập biên bản phạm tội quả tang về hành vi chống người thi hành công vụ.

Vật chứng vụ án: Sau khi sự việc xảy ra Công an phường Phú Tài đã tiến hành truy tìm 02 con dao mà U sử dụng để hành hung lực lượng thi hành công vụ, nhưng do thất lạc nên không truy tìm được.

Đối với đồng chí Lê Minh T, quá trình không ché bắt giữ U, đồng chí bị U dùng tay, chân đánh, đạp vào người gây ra vết thương xây xát ở khuỷu tay trái. Tuy nhiên, nhận thấy đây chỉ là vết thương ngoài da không đáng kể nên đồng chí T đã có đơn xin từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu dân sự đối với U.

Đồng chí Lê Hoài P và 02 đồng chí bảo vệ dân phố trong tổ công tác không bị thương tích gì.

Tại bản cáo trạng số 87/QĐ/KSĐT/VKS-HS ngày 30/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo Lê Văn U về tội **“Chống người thi hành công vụ”** theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, Vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Lê Văn U từ 06 đến 09 tháng tù.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa cũng như không có ý kiến về lời luận tội của Kiểm sát viên đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về căn cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 17 giờ 15 phút ngày 04/4/2019, tại Lô X12, khu phố 6, phường Phú Tài, Tp Phan Thiết, Lê Văn U có lời nói thô tục, xúc phạm và có hành vi dùng tay, chân đánh đồng chí Lê Minh T khi đồng chí T đang làm nhiệm vụ. Khi đồng chí Lê Hoài P và 02 đồng chí bảo vệ dân phố được phân công hỗ trợ đồng chí T đến giải quyết vụ việc, yêu cầu U chấm dứt hành vi gây mất trật tự thì U không chấp hành mà vào chạy vào phòng trọ lấy 02 con dao xông ra với mục đích đe dọa, hành hung lực lượng chức năng. Khi U được mọi người can ngăn và tước bỏ 02 con dao thì đồng chí T, đồng chí P cùng 02 đồng chí bảo vệ dân phố nhanh chóng tiếp cận, khống chế U để đưa về trụ sở làm việc nhưng U tiếp tục chống đối, dùng tay chân, đánh trả lại lực lượng thi hành công vụ làm cho đồng chí T té ngã bị thương tích ở khuỷu tay trái. Được sự giúp đỡ của người dân nên lực lượng thi hành công vụ đã bắt giữ U đưa về trụ sở Công an phường lập biên bản phạm tội quả tang.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến hoạt động của Cơ quan Nhà nước về quản lý hành chính, xâm phạm đến sức khỏe danh dự của người đang thi hành công vụ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương đủ yếu tố cấu thành tội **“Chống người thi hành công vụ”** theo quy định tại khoản 01 Điều 330 Bộ luật

hình sự. Do đó, cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố các bị là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Bị cáo là người đã trưởng thành có nhận thức nhất định về mặt pháp luật, thế nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi chửi mắng, chống đối, cản trở thậm chí dùng tay chân đánh và dùng dao đe dọa chém các đồng chí Công an phường khi các đồng chí công an phường đang thi hành nhiệm vụ. Hành vi của các bị cáo thể hiện ý thức xem thường luật pháp, hành vi đó không những đã xâm phạm đến hoạt động đúng đắn và bình thường của cơ quan Nhà nước trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự kỷ cương pháp luật của xã hội, gây mất trật tự trị an địa phương. Do vậy cần phải xử lý nghiêm khắc để răn đe giáo dục riêng và phòng chống tội phạm chung.

Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội nên cần xử lý bằng một mức hình phạt thật nghiêm khắc không chỉ nhằm trừng trị mà còn giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ và với mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có xem xét nhân thân của bị cáo, xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần thiết.

[7] Biện pháp tư pháp:

- Xử lý vật chứng: Vật chứng vụ án là 02 con dao U đã dùng để hành hung lực lượng chức năng. Tuy nhiên sau khi sự việc xảy ra Công an phường Phú Tài đã tiến hành truy tìm 02 con dao nhưng do thất lạc nên không truy tìm được vì vậy không đặt vấn đề xử lý.

- Về bồi thường dân sự: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng thể hiện tại đơn xin xét xử vắng mặt là không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- **Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự;**
- **Tuyên bố:** Bị cáo Lê Văn U phạm tội “**Chống người thi hành công vụ**”
- **Xử phạt:** Lê Văn U **06 tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 5/4/2019 đến 14/4/2019.

- **Về án phí:** Căn cứ khoản 02 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Văn U phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm, có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của bị cáo là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Quyền kháng cáo bản án của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Tp Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an Tp Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ Tọa Phiên Tòa

Nguyễn Thị Hồng Hạnh

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
VIỆT NAM
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phan Thiết , ngày 29 tháng 7 năm 2015

;

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Xuân

Các hội thẩm nhân dân :

1/Ông Nguyễn Bính ,

2/ Bà Lưu Thị Thôi ,

Căn cứ vào các điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng Hình sự ;

Vào hồi 10 giờ 00’ ngày 29 tháng 7 năm 2015 tại phòng nghị án , Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án với vụ án :

Nguyễn Ngọc Yến – Sinh năm : 1957 – Trú tại, Khu phố Yên Vực 1, phường Tào Xuyên, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa , bị truy tố về tội “ Cố ý gây

thương tích ” theo quy định tại các điểm a, khoản 01, khoản 03 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa , trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo , người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa ,Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề giải quyết trong vụ án như sau :

1/ Về tội danh : Hành vi của bị cáo **Nguyễn Ngọc Yến** đủ yếu tố cấu thành tội **“Cố ý gây thương tích ”** ” theo quy định tại các điểm a khoản 01, khoản 03 Điều 104 Bộ luật hình sự ; Kết quả biểu quyết : 3/3 ;

2/ Về điều luật áp dụng :

, khoản 3 Điều 104 , điểm p , b khoản 01 , khoản 02 D(iều 46 , điều 47 Bộ luật hình sự. Kết quả biểu quyết : 3/3

3/ Về mức hình phạt :

***Xử phạt :** Nguyễn Ngọc Yến 30 tháng tù , thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án . Kết quả biểu quyết : 3/3.

4/ Về các vấn đề khác :

***Về trách nhiệm bồi thường Dân sự :** Áp dụng khoản 01 điều 42 Bộ luật Hình sự , điều 609 Bộ luật Dân sự :

Ghi nhận việc bị cáo Nguyễn Ngọc Yến đã bồi thường cho Ông Lê Ngọc Hoàng 22 triệu đồng tiền chi phí điều trị .

Tuyên buộc Nguyễn Ngọc Yến phải tiếp tục bồi thường cho Lê Ngọc Hoàng 10 triệu đồng tiền bù đắp tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm hại .

Từ khi bản án có hiệu lực, người được thi hành án có đơn yêu cầu, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

*** Về án phí :** Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 500.000đ án phí sơ thẩm dân sự .

Quyền kháng cáo bản án của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về những phần có liên quan là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Quyền kháng cáo bản án của người bị hại là 15 ngày tròn kể từ ngày được niêm yết hoặc tổng đạt bản án .

Kết quả biểu quyết : 3/3

**HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Bính Lưu Thị Thôi

Nguyễn Thị Như Xuân